TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **100**/2019/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 15 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 101/2019/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1990;
2. Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1987

Cùng cư trú: Xóm 3, xã QD, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn Th lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 07/10/2010 tại UBND xã QD, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xẩy ra mâu thuẫn do tính cách không hợp. Nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H, anh T thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn Th cùng thống nhất trình bày: Vợ chồng có 02 con chung Vũ Văn S, sinh ngày 23/9/2012 và Vũ Văn L, sinh ngày 07/11/2014.

Ly hôn hai bên thỏa thuận: Giao 02 con chung Vũ Văn S, sinh ngày 23/9/2012 và Vũ Văn L, sinh ngày 07/11/2014 cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Anh Vũ Văn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng, mỗi con 1.000.000 (một triệu) đồng/ tháng, kể từ tháng 8/2019.

[3] Về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn Th không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn Th thỏa thuận chị H nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn Th, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung Vũ Văn S, sinh ngày 23/9/2012 và Vũ Văn L, sinh ngày 07/11/2014 cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Anh Vũ Văn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng, mỗi con 1.000.000 (một triệu) đồng/ tháng, kể từ tháng 8/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Vũ Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị H chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Huyền đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004181 ngày 09/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QD (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến